TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 385/2022/HS-PT
Ngày 13 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Duy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 102/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Danh Đ.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Danh Đ *(Danh Đ, Đ)*, sinh ngày 01/01/2002, tại huyện V, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang, nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không, con ông Danh R và bà Thị K; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/01/2021 cho đến nay (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Danh Đ: Ông Danh R, sinh năm 1967 và bà Thị K, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh K (có mặt).

Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Danh Đ: Luật sư Thái Đức G – Đoàn Luật sư tỉnh K (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Danh D, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Kim Danh N, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

(Trong vụ án này, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; không liên quan đến nội dung kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 21/10/2019, anh Danh D đứng ở sân nhà của mình ở Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang thì thấy Danh Đ chạy xe ngang qua nên anh D chạy ra định chặn xe lại hỏi lý do tại sao vào ngày 20/10/2019 Danh Đ làm hư hỏng xe của anh D, nhưng Đ không dừng xe lại mà chạy đi luôn.

Lúc này, Kim Danh V (anh trai của Danh Đ), Danh H, Danh T đang uống rượu tại nhà người bạn thuộc ấp B, xã H, huyện A, tỉnh K thì Danh Đ gọi điện thoại cho T nói lại vụ việc bị anh D chặn xe và Đ kêu cả nhóm về giải quyết vụ việc. Sau đó, T nói lại cho V nghe và V nói uống hết thùng bia rồi về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, V kêu cả nhóm đi về nhà mẹ của V là bà Kim X tại Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Tại nhà bà X, cả nhóm gặp và nghe Đ kể lại sự việc anh D chặn xe, nghe xong V tức giận và rủ Đ, T, H cùng đi đến nhà anh D để hỏi chuyện, phải hay không phải thì chém luôn, được cả nhóm đồng ý. Lúc này, bà Kim X nghe được nên khuyên can cả nhóm nhưng không nghe lời khuyên nên bà X bỏ vào phòng trong phòng ngủ.

Tiếp đó, V đi vào nhà lấy 02 cây dao yếm, mỗi cây dài khoảng hơn 40cm và đưa cho T cầm 01 cây, V giữ và cầm trên tay 01 cây, Đ lấy 01 cây búa, lưỡi bằng kim loại dài 40,5cm, cán bằng gỗ dài 34,5cm, loại búa chặt, chẻ củi cầm trên tay, T lấy 01 cây rũ ba khúc, dài khoảng 70cm mà T để sẵn ở vách nhà V đưa cho H cầm theo. Đ điều khiển xe mô tô, loại Sirius (không rõ biển kiểm soát) chở T, H dùng xe mô tô của V (không rõ nhãn hiệu, biển kiểm soát) chở V đi đến nhà của anh D.

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 22/10/2019, khi đến cách nhà anh D khoảng 30 mét thì Đ và H dừng xe lại và đi bộ đến cửa chính thấy cả nhà của anh D đã đóng cửa đi ngủ. V lớn tiếng kêu anh D mở cửa thì chị Quyền là em của anh D nói khuya rồi và không mở cửa thì Đ dùng búa chém vào cửa sổ, V dùng chân đạp vào cửa gỗ làm cánh cửa bị bung ra. V, Đ, T và H cùng nhau cầm hung khí xông vào nhà để tìm anh D.

Trong nhà anh D lúc này có Kim Danh N là em cùng cha khác mẹ với V

đang ngủ nghe thấy sự việc, Nhót định can ngăn thì bị H dùng gây ba khúc đánh 02 cái, 01 cái trúng vào đầu, 01 cái trúng vào cổ làm Nhót bị choáng nên bỏ chạy. Trên đường đi ra phía sau nhà, V dùng dao chém làm hư hỏng 01 mâm kim loại dùng làm nắp đậy lu nước, 01 cửa sổ bằng gỗ. Khi đi đến giường ngủ của Dọng ở phía nhà sau, V dùng dao chém sập mùng nơi anh D và vợ là chị Thị D cùng người con đang ngủ.

Thấy vậy, anh D liền kêu chị Diệu ẵm con, vén mùng chạy ra khỏi giường. V nhảy lên trên giường vừa dùng tay đánh nhiều cái vào mặt anh D, làm anh D chảy máu mũi vừa hỏi về sự việc anh D chặn xe của Danh Đ, anh D dùng tay đỡ và bỏ chạy thì bị Đ từ phía sau xông tới dùng búa chém từ trên chém xuống trúng vào đầu của anh D 02 nhát, 01 nhát trúng vào vùng đỉnh – chẩm phải, 01 nhát trúng vùng trán – đỉnh phải làm anh D bị mất đà, đi loạng choạng lùi về phía chỗ T đang đứng. Khi anh D sắp bị té ngã thì T xông đến dùng dao chém từ trên xuống dưới trúng 01 nhát vào đuôi mắt trái anh D làm anh D té ngã xuống nền nhà, trong tư thế khụy gối, 02 tay chống xuống đất thì H xông vào dùng cây gậy rũ ba khúc đánh trúng vào người và tay của anh D nhiều cái. Thấy anh D bị đánh, cha mẹ và em gái của anh D van xin và can ngăn nên V kêu tất cả ngừng lại không đánh anh D nữa rồi cùng nhau đi về, bỏ mặc không biết thương tích của anh D như thế nào. Khi ra đế nơi đậu xe, V, Đ đưa dao, búa cho T cầm đem về nhà bà X và bỏ trên vạt giường rồi cùng H về nhà T nhậu tiếp, tại đây H để cây gậy rũ ba khúc ở vách nhà T, thời gian sau T lấy bỏ vào trong cốp xe mô tô chạy đi chơi nhiều ngày và bị mất lúc nào không rõ (đến nay không thu hồi được). Anh D sau khi bị V, T, H, Đ gây thương tích được người nhà đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang từ ngày 22/10/2019 đến ngày 24/10/2019 thì xuất viện.

Trong quá trình điều tra, Danh Đ, Danh H thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Riêng Kim Danh V đã bỏ trốn, bị truy nã, Danh T bị chết do bệnh lý trong giai đoạn truy tố, Danh H đã bị xét xử ngày 28/01/2021.

** Tại bản kết luận giám định số: 653 ngày 29/11/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với thương tích của Danh D như sau:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng trán – đỉnh phải.

- Sẹo mềm vùng đỉnh – chẩm phải và vùng cạnh đuôi mắt trái.

Hiện tại hai tai và vùng mũi không có dấu vết thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng trán – đỉnh phải là: 11%.

- Vùng đỉnh - chẩm phải là: 04 %.

- Vùng cạnh đuôi mắt trái là: 01 %.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15 %.

4. Vật gây thương tích: Vật sắc. Vật chứng (cây dao đánh số 1, 2 và cây búa đánh dấu số 3) gửi giám định gây được các thương tích trên.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 460 ngày 14/12/2010 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận nguyên nhân tử vong của Danh T như sau:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Khoang màn phổi hai bên có dịch, hai phổi phù.

- Tràn dịch màng tim. Cơ tim thành sau bên phải có màng xuất huyết dạng chấm; buồng tim trái có ít máu cục; buồng tim phải có cục máu đông và mảng xơ vữa.

- Khoang màng bụng có dịch màu vàng chanh.

- Niêm mạc dạ dày sung huyết.

- Kết luận về mô bệnh học: Tụ máu rải rác trong mô mỡ bao tim; xo whoas cơ tim rải rác; chảy máy dưới nội tâm mạc; dập và phù phổi cấp rải rác; viêm mạn niêm mạc dạ dày.

2. Nguyên nhân tử vong: Bệnh lý suy hô hấp cấp, suy tim cấp, xơ hóa cơ tim, tràn dịch màng tim, chảy máu dưới nội tâm mạc, dập. Dập, phù phổi cấp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Danh Đ (Đ, Đ) phạm tội "Giết người".

Áp dụng: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Danh Đ (Đ, Đ) 09 (chín) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/01/2022, bị cáo Danh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Danh Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Về tội danh cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" với tình tiết tăng nặng định khung "Có tính chất côn đồ" và xử phạt bị cáo mức án 09 năm tù theo điểm n khoản 1 Điều

123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử bị cáo Danh Đ về tội "Giết người" là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường thiệt hại, phạm tội chưa đạt và khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi. Do đó mức án 09 năm tù mà tòa sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Danh Đ.

Lời nói sau cùng bị cáo Danh Đ mong muốn được chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Kháng cáo của bị cáo Danh Đ đúng về hình thức, nội dung và được nộp trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Danh Đ thừa nhận do có mâu thuẫn trước với anh Danh D về việc bị anh D chặn xe, nên Đ kể lại sự việc cho nhóm Kim Danh V nghe. Khoảng 10 giờ 30 ngày 22/10/2019, V rủ Đ, Danh T, Danh H cầm theo dao, búa, gậy rũ ba khúc cùng nhau đến nhà anh D tại Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang tìm anh D để chém. Khi đến nhà Dọng thì cả nhà Dọng đã ngủ nên không mở cửa, Đ dùng búa chém cửa sổ nhà anh D, V đạp tung cửa chính xông vào nhà anh D, cả nhóm đi vào trong nhà, V dùng dao chém sập mùng nơi vợ chồng và con anh D đang ngủ và dùng tay đánh nhiều cái vào mặt làm anh D chảy máu mũi, anh D đứng lên định bỏ chạy thì Danh Đ xông đến dùng búa chém nhiều nhát vào đầu trúng đỉnh-chẩm trái và trán của anh D, T dùng dao chém một nhát trúng vào đuôi mắt trái, H dùng gậy rũ ba khúc đánh nhiều cái vào tay, người của anh D; đến khi cha mẹ, vợ, em gái anh D quỳ lạy van xin thì cả nhóm mới dừng lại và bỏ mặc thương tích của anh D. Hậu quả anh Danh D bị thương tích 15%.

[2] Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đều khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nêu trên và thừa nhận chính bị cáo đã dùng búa chém nhiều nhát vào đầu anh Danh Vọng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Danh Đ phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, không đáng kể, nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội quyết liệt, hung hãn, bị cáo ý thức rất rõ dùng búa chém nhiều nhát vào đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại, sẽ dễ dàng dẫn đến tử vong, nhưng bị cáo vẫn

thực hiện là thể hiện tính chất côn đồ, xem thường pháp luật và xem thường tính mạng của người khác. Người bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "Có tính chất côn đồ" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm nhất, rất quyết liệt và hung hãn, khi cả gia đình bị hại đang ngủ thì bị cáo Danh Đ cùng Danh V, Danh T, Danh H xông vào đập phá nhà anh D, Đ đã dùng búa chém nhiều nhát vào vùng đầu của anh D; còn Danh V, Danh T, Danh H thì vừa đánh vừa chém vào người anh D. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, nên được áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo các Điều 91, Điều 101, Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và phạm tội chưa đạt nên xử phạt bị cáo 09 (chín) năm tù là với hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ. Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm (về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm) không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Không chấp kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Danh Đ.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Danh Đ (Đ, Đ) phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Danh Đ (Đ, Đ) 09 (chín) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[2] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Danh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm (về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm) không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Kiên Giang; (1)
- VKSND tỉnh Kiên Giang; (1)
- Công an tỉnh Kiên Giang; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang; (1)
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang; (1)
- Trại tạm giam CA tỉnh Kiên Giang; (2)
(để tống đạt cho bị cáo)
- Bị hại; (1)
- Lưu VT (6), HS (2) T.18 (BA 36).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Long